

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 26 của Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2023/TLST-DS ngày 27/3/2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại Cổ phần B;

Địa chỉ: Số A đường Q, phường Q, thành phố V, tỉnh Nghệ An;

Người đại diện theo pháp luật: Bà Thái H - Tổng giám đốc;

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Như M - Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần B - Chi nhánh Hưng Yên;

Đại diện theo uỷ quyền lại: Ông Trần Văn L, chức vụ: Trưởng phòng kinh doanh - Ngân hàng Thương mại Cổ phần B - Chi nhánh Hưng Yên.

Bị đơn: - Bà Trần Thị T, sinh năm 1977;

- Ông Nguyễn Đình T1, sinh năm 1982;

Cùng địa chỉ: Thôn P, xã L, huyện T, tỉnh Hưng Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tổng số nợ gốc, nợ lãi:

Ông Trần Văn L - Đại diện cho Ngân hàng TMCP B và bà Trần Thị T, ông Nguyễn Đình T1 đều xác nhận tính đến ngày 30/6/2023, bà Trần Thị T, ông Nguyễn Đình T1 còn nợ Ngân hàng TMCP B số tiền theo Hợp đồng tín dụng số HY003311/2019/HĐTD-BacABank ngày 11/11/2019; phụ lục hợp đồng tín dụng số PL 01 - HY003311/2019/HĐTD-BacABank ngày 24/3/2022 là: Tiền gốc: 223.250.000 đồng; Tiền lãi trong hạn: 68.938.599 đồng; tiền lãi quá hạn: 23.536.731 đồng. **Tổng cộng là: 315.725.330 đồng.**

2.2. Về thời hạn trả nợ gốc, nợ lãi và xử lý tài sản thế chấp:

Ông Trần Văn L - Đại diện cho Ngân hàng TMCP B và bà Trần Thị T, ông Nguyễn Đình T1 thỏa thuận:

2.2.1 Về thời hạn trả nợ gốc, nợ lãi:

Bà T và ông T1 có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP B số tiền gốc, tiền lãi hàng tháng, mỗi tháng là 50.000.000 đồng; thời hạn thanh toán vào ngày 30 hàng tháng, bắt đầu thanh toán từ tháng 7/2023 cho đến khi bà T và ông T1 thanh toán xong toàn bộ số tiền gốc, lãi tính đến ngày 30/6/2023 là 315.725.330 đồng và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 30/6/2023 trên số dư nợ gốc theo Hợp đồng tín dụng số HY003311/2019/HĐTD-BacABank ngày 11/11/2019; phụ lục hợp đồng tín dụng số PL 01 - HY003311/2019/HĐTD-BacABank ngày 24/3/2022.

Tháng thanh toán cuối cùng (tháng 12/2023), bà T và ông T1 phải tất toán toàn bộ khoản vay bao gồm số tiền gốc, tiền lãi chưa trả và tiền lãi phát sinh.

2.2.2 Về vi phạm nghĩa vụ trả nợ và xử lý tài sản thế chấp:

Trường hợp bà T và ông T1 không trả nợ hoặc trả không đầy đủ nợ gốc, tiền lãi theo thời hạn, thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng TMCP B có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản thế chấp, theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 3311/2019/HĐTC-BacABank ngày 11/11/2019; Phụ lục hợp đồng thế chấp tài sản số PL01/2022-3311/2019/HĐTC-BacABank ngày 24/3/2012. Tài sản bảo đảm là 01 xe ô tô Hyundai Mighty BKS 89C-205.83, theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 013920, do Phòng CSGT Công an tỉnh Hưng Yên cấp ngày 23/02/2022.

Trường hợp sau khi phát mại số tiền thu hồi từ tài sản thế chấp còn thừa thì Ngân hàng TMCP B sẽ trả lại cho bà T và ông T1; trường hợp tài sản phát mại không đủ trả nợ cho Ngân hàng TMCP B thì nguyên đơn có quyền cầu cơ quan thi hành án tiếp tục phát mại các tài sản hợp pháp khác của bà T và ông T1 để tiếp tục nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

3. Về án phí: Các đương sự thoả thuận bị đơn (bà T, ông T1) phải chịu toàn bộ án phí sơ thẩm là 7.893.000 đồng.

Ngân hàng TMCP B không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng TMCP B số tiền 8.343.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu

tạm ứng án phí số 0004658 ngày 27/03/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- Các Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lữ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thương